UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRƯỜNG CĐ ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

DANH SÁCH SINH VIÊN BỊ CẢNH BÁO (DỰ KIẾN)

(Kèm theo biên bản ngày tháng năm 2023)

KHÓA: 48, 49 HỌC KỲ: 2 NĂM HỌC: 2022- 2023

STT	Họ tên	Ngày sinh	ĐIỂM TBCCN HỌC KỲ 2 (điểm thang 4)	Tổng số tín chỉ bị điểm <4,0	Mức cảnh báo	Ghi chú
KHÓA 48 TRUNG CẤP						
Lớp 48IT2						
1	Nguyễn Lê Minh Đức	17/8/2006	0.65	23	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
2	Nguyễn Xuân Hiếu	26/01/2006	0.97	7	Lần 1	
3	Nguyễn Khắc Hoàng	4/8/2006	0.10	21	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
4	Vũ Hoài Nam	23/5/2006	0.70	12	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
5	Đặng Thanh Sơn	26/01/2006	0.10	23	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
Lớp 48ĐH2						
1	Phan Ngọc Ánh	4/11/2006	0.62	7	Lần 1	
2	Nguyễn Đức Huy	3/4/2006	0.12	10	Lần 1	
3	Đỗ Đức Tiến	11/9/2005	0	20	Lần 1	
Lớp 48ĐC2						
1	Lại Hồng Duy	28/1/2006	0.10	11	Lần 1	
Lớp 48ĐT2						
1	Nguyễn Trọng Hoàng Sơn	9/9/2006	0.31	12	Lần 1	
2	Phạm Quyết Thắng	10/3/2006	0.80	10	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
KHÓA 48 CAO ĐẲNG						
Lớp 48CNTT						
1	Nguyễn Quốc Bảo	1/10/2003	0.38	23	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
2	Nguyễn Quý Dương	26/11/2003	0.29	33	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
3	Nguyễn Trương Hoàng	25/11/2003	1.12	27	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
Lớp 48ĐĐT						
1	Lương Thái Anh	27/4/2003	0.68	16	Lần 1	
2	Trần Tiến Anh	12/11/2003	0.10	18	Lần 1	
3	Phùng Công Thăng	9/10/2003	0.10	22	Lần 1	
Lớp 48CĐT						
1	Đỗ Mạnh Cường	31/7/2003	0.81	30	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
2	Lê Thanh Tùng	20/6/2003	0.83	32	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023

Lớp 48ĐCN						
1	Nguyễn Văn Dương	26/1/2001	2.19	18	Lần 2	Cb lần 1 HK3 năm học 2022 – 2023
2	Nguyễn Hữu Đại	3/11/2003	0.87	10	Lần 1	
3	Nguyễn Bá Hiếu	17/1/2003	0.4	14	Lần 1	
Lớp 48TĐH						
2	Bùi Kỳ Nam	27/3/2003	0.97	4	Lần 1	
KHÓA 49 TRUNG CẤP						
Lớp 49ĐH2						
1	Vàng Thành Pao	7/7/2007	1.46	2	Lần 1	
2	Nguyễn Minh Thắng	9/1/2005	0	10	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
Lớp 49IT2						
1	Tố Bình An	31/7/2007	0.00	24	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
2	Nguyễn Khoa Hải Đăng	19/8/2007	0.40	11	Lần 1	
3	Dương Minh Đức	22/2/2007	1.07	11	Lần 1	
4	Nguyễn Quốc Khánh	27/8/2006	1.20	9	Lần 1	
5	Vũ Duy Mạnh	10/2/2007	1.27	16	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
6	Lê Phú Quý	11/7/2007	0.00	15	Lần 1	
7	Lê Ngô Phú Thành	26/2/2005	0.00	26	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
8	Nguyễn Đức Thắng	13/9/2006	1.40	5	Lần 1	
9	Phạm Trí Thuận	5/9/2005	0.00	26	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
10	Nguyễn Minh Trí	17/5/2007	1.33	13	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
11	Phạm Minh Tú	14/7/2004	0.00	26	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
12	Hoàng Hải Yến	6/3/2004	0.80	11	Lần 1	
Lớp 49ĐC2						
1	Phạm Hồ Tuấn	31/10/2004	0.83	12	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
Lớp 49ĐT2						
1	Nguyễn Thạch Quốc Anh	9/5/2006	0.00	12	Lần 1	
2	Nguyễn Vũ Minh Chiến	15/11/2005	0.00	12	Lần 1	
3	Nguyễn Bùi Tống Giang	16/7/2005	0.00	12	Lần 1	
4	Phạm Gia Đạt	19/4/2006	1.50	7	Lần 1	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
KHÓA 49 CAO ĐẲNG						
Lớp 49CNTT						

1	Đặng Tuấn Anh	19/9/2003	0.75	11	Lần 1	
2	PhạmTrung Hiếu	4/6/2004	0	22	Lần 1	
3	Lê Xuân Hòa	8/2/2004	0.00	34	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
4	Hoàng Quang Huy	1/4/2002	0.78	12	Lần 1	
5	Đỗ Đình Hùng	2/8/2004	0.00	18	Lần 1	
6	Nguyễn Hoàng Nam	18/7/2004	0.00	26	Lần 2	Cb lần 1 hk 1 năm học 2022 – 2023
7	Đào Hải Phước	24/6/2004	0.28	18	Lần 1	
8	Vũ Hồng Quân	13/5/2004	1.47	6	Lần 1	
Lớp 49ĐĐT						
1	Huỳnh Ngọc Phúc An	31/3/2004	1.03	7	Lần 1	
2	Trịnh Văn Bình	29/12/2004	0.00	18	Lần 1	
3	Nguyễn Tiến Đạt	21/1/2004	0.00	18	Lần 1	
4	Nguyễn Đức Hiển	11/12/2003	1.13	7	Lần 1	
5	Nguyễn Xuân Hoan	29/10/2004	0.19	18	Lần 1	
6	Đoàn Nhật Nam	19/3/2002	0.75	15	Lần 1	
Lớp 49CĐT						
1	Nguyễn Tiến Đạt	6/8/2003	0.00	17	Lần 1	
2	Nguyễn Hữu Hiến	15/4/2004	0.27	13	Lần 1	
Lớp 49KTML2						
1	Nhữ Văn Cảnh	18/4/1988	0.83	10	Lần 1	
2	Nguyễn Đình Công	7/2/2004	0.00	19	Lần 1	
3	Trương Văn Hải	30/4/2003	0.00	19	Lần 1	
4	Phạm Hải Quân	16/3/2003	0.00	21	Lần 1	
Lớp 49TĐH						
1	Lại Văn Kiên	26/01/2004	0.00	20	Lần 1	
Lớp 49LTML						
1	Phạm Tuấn Việt	17/5/2003	1.00	6	Lần 1	
Lớp 49LTĐCN						
1	Nguyễn Duy Hùng	4/12/2004	0.78	5	Lần 1	
2	Ngô Thành Thực	6/10/2004	0.78	6	Lần 1	
3	Nguyễn Hoàng Vũ	6/12/2004	0.44	7	Lần 1	

Tổng số: 68

PHÒNG KHẢO THÍ, ĐBCL&TT

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Nguyễn Thanh Sơn